TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ M** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2020/QĐST- HNGĐ	*M, ngày 19 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ M, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 338/2019/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: chị **Nguyễn Thị Nh** - Sinh năm 1990.

Nơi ĐKHKTT: số xxx, đường Ng, khu H, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Chỗ ở: thôn x, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: anh **Nguyễn Văn V** - Sinh năm 1987.

Nơi cư trú: số xxx, đường Ng, khu H, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55; Điều 58; Khoản 1, khoản 2 Điều 81; Khoản 1, khoản 3 Điều 82; Điều 83và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị Nh và anh Nguyễn Văn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Nh và anh Nguyễn Văn V thống nhất thuận tình ly hôn.

Do công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nh và anh V nên giấy chứng nhận kết hôn số 23 quyển số 01/2013, ngày 10 tháng 07 năm 2013 do Ủy ban nhân dân phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh cấp cho các đương sự không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: chị Nguyễn Thị Nh và anh Nguyễn Văn V có 01 con chung là Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 22/02/2014. Hai bên thống nhất: chị Nguyễn Thị Nh là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 22/02/2014 cho đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh V có quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh V không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nh.

Các đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích của con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về các khoản nợ chung: Không có.

- Về án phí: chị Nguyễn Thị Nh tự nguyện chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nh đã nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0000119 ngày 16/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Trả lại chị Nguyễn Thị Nh số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP. M;
- Các đương sự;
- Thi hành án dân sự;
- Lưu án văn + Hồ sơ;
- UBND phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Thẩm phán

(đã ký)

Vũ Thị Thanh Phương